

Số: 131/2022/QĐST-HNGĐ

Cẩm Xuyên, ngày 23 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 148/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân D, sinh năm 1988

Trú tại: Thôn Hương Sơn, xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992

Trú tại: Thôn Hương Sơn, xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào Khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân D và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân D và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn Xuân D và chị Nguyễn Thị T thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau: giao con Nguyễn Diệu Linh, sinh ngày 10/9/2015 cho anh Nguyễn Xuân D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động) hoặc có sự thay đổi khác khi một trong hai bên có yêu cầu. Chị Nguyễn Thị T không phải đóng góp

tiền cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Xuân D và chị Nguyễn Thị T không có tài sản chung; vợ chồng không nợ ai và không ai nợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Xuân D tự nguyện chịu 150.000đồng phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí mà anh Dương đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số 0008961 ngày 08/11/2022. Trả lại cho anh Nguyễn Xuân D 150.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Cẩm Sơn
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Tâm